

Số: **32** /2017/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **28** tháng **9** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành “Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn thành phố Hà Nội”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật: Phòng cháy chữa cháy ngày 29/6/2001; Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy chữa cháy ngày 22/11/2013; Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Luật Lao động ngày 18/6/2012; Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; Luật Bảo vệ Môi trường ngày 23/6/2014; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội tại Tờ trình số 1162/TTr-BQL ngày 27/7/2017; Báo cáo thẩm định số 1598/STP-VBPQ ngày 26/7/2017 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các khu công nghiệp trên địa bàn Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ~~08~~ tháng ~~10~~ năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố Hà Nội, Trưởng Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có khu công nghiệp, khu công nghệ cao và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *MMA*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực: TU, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Các Báo: HNM, KT&ĐT; Đài PT&TH HN;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- VPUB: các PCVP, các Phòng CV, TT THCB;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Doãn Toàn



QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động của các khu công nghiệp,
khu công nghệ cao trên địa bàn thành phố Hà Nội**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **32** /2017/QĐ-UBND
ngày **28** /9/2017 của UBND thành phố Hà Nội)

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung, lĩnh vực phối hợp và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các cơ quan chuyên môn cùng các ngành và UBND các quận, huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) có khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Các hoạt động khác có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng.

Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội; các cơ quan quản lý chuyên ngành; UBND cấp huyện có khu công nghiệp trên địa bàn; các tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc liên quan đến quản lý và hoạt động của khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

1. *Khu công nghiệp (viết tắt là KCN)* bao gồm các khu công nghiệp, khu công nghệ cao thuộc thành phố Hà Nội quản lý là khu chuyên sản xuất hàng công nghiệp, công nghệ cao và thực hiện các dịch vụ cho sản xuất công nghiệp, công nghệ cao, có ranh giới địa lý xác định, được thành lập theo điều kiện, trình tự và thủ tục quy định pháp luật Việt Nam hiện hành;

2. *Cơ quan quản lý chuyên ngành* bao gồm các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, Xây dựng (Thanh tra xây dựng); Cục Thuế thành phố Hà Nội, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội; Cảnh sát Phòng cháy

và Chữa cháy thành phố Hà Nội thực hiện quản lý trên các lĩnh vực đầu tư, môi trường, thương mại, xây dựng, lao động, thuế, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

3. *Công ty kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp (viết tắt là Công ty hạ tầng)* là các tổ chức, doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực, điều kiện tham gia đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng KCN.

4. *Thanh tra doanh nghiệp* là việc xem xét, đánh giá, xử lý theo trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện pháp luật, chính sách, quyền hạn, nghĩa vụ của doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức có liên quan.

5. *Kiểm tra doanh nghiệp* là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách, quyền hạn, nghĩa vụ của doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức có liên quan.

6. *Doanh nghiệp trong các Khu Công nghiệp viết tắt là DNKCN* bao gồm các doanh nghiệp được thành lập theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp hoạt động trong các KCN trên địa bàn Hà Nội.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước đối với hoạt động của các KCN trên địa bàn. Các Sở, ngành; quận, huyện, thị xã khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước về KCN thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ và phân công trách nhiệm giữa Ban Quản lý và các cơ quan quản lý chuyên ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị, tổ chức có liên quan để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động của các KCN.

3. Việc phối hợp quản lý nhà nước thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Sở, ngành và UBND cấp huyện. Trong quá trình phối hợp, không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền và không cản trở công việc của mỗi cơ quan. Nội dung cần phối hợp là những nội dung mà các quy định hiện hành về quản lý nhà nước đối với hoạt động của các KCN chưa được đề cập hoặc có đề cập nhưng trong quá trình thực hiện còn chồng chéo, bất cập.

4. Các cơ quan tham gia công tác phối hợp phải cử người có đủ năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu về thời gian, địa điểm, công việc phối hợp và chịu trách nhiệm về nội dung phối hợp do đơn vị thực hiện.

Điều 4. Phương thức phối hợp.

1. Căn cứ vào tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng các phương thức phối hợp sau:

a) Tổ chức liên ngành thông qua các cuộc họp trực tiếp có thiết lập biên bản cuộc họp.

b) Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra, rà soát liên ngành gồm thành viên của các cơ quan liên quan để triển khai nội dung công việc theo Kế hoạch được duyệt hàng năm.

c) Cơ quan chủ trì gửi hồ sơ, tài liệu liên quan (trực tiếp qua bưu điện, trường hợp gấp gửi qua Fax, email), mời họp (thông qua giấy mời họp hoặc điện thoại) để cơ quan phối hợp nghiên cứu có ý kiến về công việc cần phối hợp. Cơ quan phối hợp phải phản hồi trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin, yêu cầu.

d) Tổ chức gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp trong các KCN để trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ở các lĩnh vực liên quan đến các lĩnh vực có liên quan như: Đầu tư, sản xuất kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, lao động, an ninh và trật tự an toàn xã hội, môi trường và các vấn đề liên quan khác.

2. Căn cứ vào Kế hoạch, Chương trình hoạt động liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với KCN do các cơ quan quản lý chuyên ngành lập hoặc được giao hàng năm, cơ quan quản lý chuyên ngành thông báo nội dung để Ban Quản lý tổng hợp làm cơ sở bố trí phối hợp thực hiện quản lý hoạt động các KCN trong năm. Đối với các chương trình công tác đột xuất, các Sở, ngành và UBND cấp huyện thông báo Ban Quản lý để phối hợp thực hiện, Ban Quản lý có trách nhiệm thông báo cho doanh nghiệp được thanh, kiểm tra.

3. Trong thời gian 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc hoạt động phối hợp thanh kiểm tra, cơ quan, đơn vị chủ trì phải thông báo bằng văn bản về kết quả phối hợp cho Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị tham gia.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật và thống nhất hoạt động thanh tra, kiểm tra DNKCN.

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật.

a) Ban Quản lý chủ trì việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật về đầu tư, quy hoạch xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm cho doanh nghiệp trong các KCN. Ban Quản lý có trách nhiệm gửi kế hoạch và mời cơ quan quản lý chuyên

ngành, UBND các huyện có KCN cử đại diện tham gia; đồng thời có trách nhiệm đôn đốc các Công ty hạ tầng, các DN KCN triển khai thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành.

b) Khi Ban Quản lý tổ chức hội nghị tập huấn, các cơ quan quản lý chuyên ngành phối hợp tham gia về nội dung và cử cán bộ tham gia để giải đáp các vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

c) Các cơ quan quản lý chuyên ngành, UBND cấp huyện có KCN tổ chức tập huấn cho các DN KCN, gửi Kế hoạch và mời Ban Quản lý tham gia.

d) Khi các Bộ, ngành tổ chức tập huấn pháp luật về đầu tư, quy hoạch xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, an toàn lao động, vệ sinh lao động cho UBND các tỉnh, Thành phố thì cơ quan quản lý chuyên ngành được giao phụ trách của thành phố Hà Nội gửi thông báo cho Ban Quản lý để cử cán bộ tham gia nắm bắt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về các lĩnh vực trên.

2. Thống nhất trong hoạt động thanh tra, kiểm tra:

a) Thanh tra, kiểm tra định kỳ: Doanh nghiệp hoạt động trong các KCN đều cần phải được thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành quy định pháp luật hiện hành. Trên cơ sở rà soát các doanh nghiệp đã được thanh tra, kiểm tra năm trước và các doanh nghiệp chưa được thanh tra, kiểm tra, để hạn chế tình trạng có doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra nhiều lần và có doanh nghiệp không được thanh tra, kiểm tra trong thời gian dài thì đầu quý I hàng năm, Ban Quản lý có trách nhiệm lập danh sách các DN KCN cần thực hiện thanh tra, kiểm tra về việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động đầu tư, quy hoạch xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, an toàn lao động, vệ sinh lao động gửi các cơ quan quản lý chuyên ngành và UBND cấp huyện có KCN trên địa bàn.

b) Trên cơ sở danh sách DN KCN cần được thanh tra, kiểm tra của Ban Quản lý đã rà soát gửi các cơ quan quản lý chuyên ngành và UBND các huyện có KCN trên địa bàn, các đơn vị lập Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm, sau đó gửi về Ban Quản lý để tổng hợp, cập nhật và điều phối chung khi có sự trùng lặp cũng như thông tin kịp thời tới các DN KCN được thanh tra, kiểm tra với mục tiêu chính giảm thiểu sự chông chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra và đảm bảo mỗi doanh nghiệp không thanh tra, kiểm tra nhiều lần/năm (Đảm bảo thực hiện theo Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

c) Trong trường hợp nhận được phản ánh từ DN KCN về việc có nhiều hơn 01 đoàn thanh tra, kiểm tra trong năm, Ban Quản lý có trách nhiệm rà soát và thông tin kịp thời đến đơn vị chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra để tiếp thu, điều chỉnh.

d) Thanh tra, kiểm tra đột xuất: Khi doanh nghiệp trong các KCN có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi có sự cố về môi trường, lao động, y tế, cháy nổ xảy ra thì cơ quan quản lý chuyên ngành và UBND cấp huyện ra quyết định thanh tra, kiểm tra bất thường đối với doanh nghiệp; kết thúc các cuộc thanh tra, kiểm tra cơ quan chủ trì phải kịp thời báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra về UBND Thành phố, đồng thời thông báo cho Ban Quản lý và các cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan để phối hợp đôn đốc doanh nghiệp thực hiện.

e) Năm bắt thông tin: Ban Quản lý cùng các cơ quan quản lý chuyên ngành và UBND cấp huyện có trách nhiệm chủ động, kịp thời năm bắt các trường hợp sử dụng đất sai quy hoạch và hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng, Phòng cháy và Chữa cháy, lao động, an toàn thực phẩm, sự cố môi trường, đình công, cháy nổ; có trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản ánh từ mọi tổ chức, cá nhân về những vi phạm tại các KCN. Nếu phát hiện sai phạm hoặc có thông tin về sai phạm, các bên có quyền tiến hành kiểm tra, thiết lập biên bản kiểm tra hiện trạng theo thẩm quyền và bàn giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kịp thời xử lý; Đơn vị chủ trì xử lý có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết luận kiểm tra, đồng thời gửi cho các bên tham gia để tiếp tục phối hợp giải quyết theo các quy định pháp luật.

Điều 6. Nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội và các cơ quan quản lý chuyên ngành.

1. Về lĩnh vực đầu tư.

a) Quản lý đầu tư phát triển các KCN.

Đối với dự án thuộc diện phải xin chủ trương của UBND Thành phố và dự án phải xin chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Luật Đầu tư 2014:

Trách nhiệm của Ban Quản lý: Sau khi nhận được hồ sơ của nhà đầu tư trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý báo cáo UBND Thành phố để xin chủ trương về dự án đồng thời gửi hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các quận, huyện nơi đặt KCN để lấy ý kiến góp ý về dự án; thực hiện công tác báo cáo tình hình đầu tư, đầu tư nước ngoài và báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND Thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện có ý kiến bằng văn bản gửi Ban Quản lý để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xin chủ trương đầu tư của dự án; tổng hợp báo cáo đầu tư,

đầu tư nước ngoài và giám sát đánh giá đầu tư của Ban Quản lý báo cáo UBND Thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) có nhu cầu đăng ký thành lập doanh nghiệp:

Trách nhiệm của Ban Quản lý: Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi văn bản, hồ sơ qua mạng internet hoặc phần mềm liên thông (nếu có) để lấy ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư làm cơ sở cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư/tổ chức kinh tế thực hiện dự án;

Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Quản lý, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến bằng văn bản gửi Ban Quản lý để tổng hợp xử lý hồ sơ theo quy định.

b) Về hoạt động xúc tiến đầu tư:

Trách nhiệm của Ban Quản lý: xây dựng Kế hoạch xúc tiến đầu tư, dự toán ngân sách hàng năm gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, phê duyệt theo quy định hiện hành của pháp luật; cung cấp thông tin về dự án kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng KCN và đầu tư các công trình, nhà xưởng trong KCN phục vụ công tác xúc tiến đầu tư chung của Thành phố; định kỳ báo cáo về hoạt động xúc tiến đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý.

Trách nhiệm của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương Mại, Du lịch thành phố Hà Nội: giới thiệu, tuyên truyền, kêu gọi thu hút đầu tư vào các KCN trong các hoạt động xúc tiến đầu tư của Thành phố; đề xuất UBND Thành phố cử thành phần của Ban Quản lý tham gia các Đoàn công tác dự Hội thảo trong nước, quốc tế về thu hút đầu tư.

c) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Ban Quản lý có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phát triển các KCN hàng năm và 5 năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND Thành phố; báo cáo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và hàng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND Thành phố.

Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn Ban Quản lý xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm theo nhiệm vụ được UBND Thành phố giao và yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; nắm bắt thông tin, tổng hợp báo cáo về KCN, đầu tư.

2. Về lĩnh vực tài nguyên môi trường.

a) Công tác thẩm định báo cáo Đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết, kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình bảo vệ môi trường; xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN:

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường tại dự án làm căn cứ để phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết; cấp Giấy xác nhận việc đã thực hiện công trình bảo vệ môi trường; có trách nhiệm thành lập Hội đồng thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra theo quy định, trong thành phần Hội đồng thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra có sự tham gia của Ban Quản lý.

Trường hợp Ban Quản lý được UBND Thành phố ủy quyền thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết cho các dự án đầu tư trong KCN thì trong quá trình thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ là một thành viên của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đoàn kiểm tra xác nhận công trình bảo vệ môi trường của các DN KCN. Kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết được gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

Ban Quản lý có trách nhiệm xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường đơn giản các dự án trong KCN. Kết quả xác nhận Kế hoạch, Đề án bảo vệ môi trường đơn giản được gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

b) Công tác quản lý đất đai:

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chính trong việc giao đất, giao mốc giới; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (gọi chung là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) cho Công ty hạ tầng, doanh nghiệp thứ phát; chủ trì, phối hợp Ban Quản lý, UBND cấp huyện xử lý các tranh chấp và các nội dung khác liên quan đến quản lý đất đai trong các KCN.

Ban Quản lý có trách nhiệm hướng dẫn DN KCN lập hồ sơ đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, thẩm định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xem xét xác nhận tài sản trên đất hoặc việc sử dụng đất đúng quy định với các doanh nghiệp trong các KCN khi có yêu cầu.

c) Công tác quản lý tài nguyên nước.

Ban Quản lý có trách nhiệm đôn đốc Chủ đầu tư hạ tầng thực hiện các thủ tục pháp lý về lĩnh vực tài nguyên nước, chế độ quan trắc, báo cáo định kỳ, quản lý vận hành trạm cấp nước tập trung, trạm xử lý nước thải tập trung đúng quy trình công nghệ, thiết kế kỹ thuật; tuyên truyền, vận động các DN KCN sử

dụng nguồn nước sạch tập trung và đầu nối nước thải về trạm xử lý nước thải tập trung của KCN; hướng dẫn chủ đầu tư lập hồ sơ xin khai thác nước và cấp phép xả thải gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, thẩm định, phê duyệt.

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì; Ban Quản lý và UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp xử lý các tranh chấp và các nội dung khác liên quan đến quản lý tài nguyên nước trong các KCN.

d) Cung cấp, trao đổi thông tin:

Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp cho Ban Quản lý các Giấy chứng nhận, Giấy xác nhận, Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án bảo vệ môi trường chi tiết; kết quả quan trắc môi trường của các DN KCN;

Ban Quản lý có trách nhiệm cung cấp danh sách DN KCN và Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch Đề án bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý.

3. Về lĩnh vực quy hoạch xây dựng.

a) Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Thực hiện quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố, chỉ đạo Thanh tra Sở là đầu mối phối hợp (cùng với UBND cấp huyện) điều hành lực lượng Thanh tra xây dựng tại các địa bàn thực hiện đúng chức năng về thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định pháp luật trong đó bao gồm cả các hoạt động xây dựng trong các KCN; phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Quản lý để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động xây dựng trong các KCN.

b) Trách nhiệm của Thanh tra Sở Xây dựng: Thanh tra Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chính trong việc đảm bảo về công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên mọi hoạt động xây dựng trên địa bàn Thành phố, trong đó có các hoạt động xây dựng trong các KCN; là đơn vị đầu mối phối hợp với Ban Quản lý trong thanh, kiểm tra và giám sát, đôn đốc việc chấp hành quy định về hoạt động xây dựng và các kết luận về thanh tra, kiểm tra, xử lý về vi phạm trật tự xây dựng (nếu có) đối với các doanh nghiệp.

c) Trách nhiệm của Đội Thanh tra xây dựng: Là lực lượng thường trực trong việc kiểm tra, giám sát thường xuyên về các hoạt động xây dựng trên địa bàn Thành phố, trong đó có các KCN. Khi tiến hành kiểm tra phải thiết lập hồ sơ, đề xuất xử lý sai phạm (nếu có) với Thanh tra Sở hoặc UBND cấp huyện để xử lý theo thẩm quyền và đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện các quyết định xử lý vi phạm. Gửi kết quả xử lý, giải quyết cho Ban Quản lý để cùng đôn đốc thực hiện.

d) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Là đơn vị được giao quản lý, giám sát các hoạt động xây dựng của các doanh nghiệp trong KCN, đồng thời có trách nhiệm cử đơn vị chuyên môn thuộc Ban Quản lý làm đầu mối phối hợp thường xuyên với Sở Xây dựng về hoạt động xây dựng trong các KCN; cung cấp bản sao Giấy phép xây dựng cấp cho các DNKCN với thời gian 07 ngày kể từ khi cấp phép cho Đội Thanh tra xây dựng khu vực (Đơn vị đầu mối được giao phối hợp) để phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng; chủ động nắm bắt thông tin, phát hiện các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng tại các KCN, thiết lập hồ sơ sai phạm theo quy định gửi cho Đội Thanh tra Xây dựng khu vực và UBND cấp huyện có KCN để ngăn chặn, xử lý kịp thời.

Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp có hành vi vi phạm trật tự xây dựng khắc phục tồn tại sau kết luận của thanh tra, kiểm tra và chấp hành đúng quy định pháp luật trong hoạt động xây dựng (Phòng Quy hoạch Xây dựng, Văn phòng đại diện tại các KCN).

4. Về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy.

a) Trách nhiệm của Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy (PC&CC) thành phố Hà Nội: Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý tham mưu UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về PC&CC trong KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác PC&CC, việc chấp hành quy định về PC&CC của các doanh nghiệp trong KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội được thực hiện mỗi quý một lần vào ngày cuối cùng của tháng cuối quý để Ban Quản lý cùng phối hợp theo dõi, đôn đốc thực hiện.

Giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng (góp ý các giải pháp về PC&CC, cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt và các văn bản nghiệm thu về PC&CC) đối với các dự án, công trình do Ban Quản lý cấp Giấy phép xây dựng trong KCN theo quy định.

Hướng dẫn các DNKCN thực hiện việc lập hồ sơ quản lý hoạt động PC&CC, thành lập đội PC&CC cơ sở, nội quy PC&CC theo quy định của pháp luật; tổ chức thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, tổ chức các lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ về PC&CC cho các DNKCN trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Thực hiện việc nghiệm thu công trình xây dựng cơ sở hạ tầng KCN liên quan đến công tác PC&CC như: đường giao thông, nguồn nước, bể nước, trụ nước chữa cháy; Hướng dẫn thành lập đội PC&CC chuyên ngành, trang bị phương tiện cho lực lượng PC&CC chuyên ngành theo quy định của pháp luật; kinh phí phục vụ cho công tác sửa chữa, bảo dưỡng, thường xuyên, định kỳ đối với hạ tầng KCN.

Xây dựng điển hình tiên tiến về PC&CC, đề xuất Ban Quản lý báo cáo UBND Thành phố khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích cao trong công tác PC&CC.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Phối hợp Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố tham mưu UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về PC&CC trong KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội; đôn đốc các DN KCN giải quyết các tồn tại về PC&CC theo biên bản kiểm tra và báo cáo của Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố; phối hợp chặt chẽ Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố trong việc cấp Giấy phép xây dựng đối với các DN KCN, không cấp Giấy phép xây dựng đối với doanh nghiệp khi chưa có ý kiến của Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố trong việc thẩm duyệt đối với dự án, công trình cải tạo, xây dựng mới, thay đổi công năng của các DN KCN; Thông báo với Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp..

5. Về lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

a) Ban Quản lý và Sở Công Thương chỉ đạo các phòng chức năng liên quan phối hợp thực hiện các nội dung quản lý nhà nước thuộc các lĩnh vực chuyên ngành như hội nhập quốc tế; thương mại - xuất nhập khẩu; quản lý công nghiệp; phối hợp quản lý hoạt động của Văn phòng đại diện (trường hợp điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện khi chuyển trụ sở trong các KCN ra ngoài KCN hoặc ngược lại); trao đổi, cung cấp các thông tin, số liệu tổng hợp về xuất nhập khẩu, đánh giá tình hình và nhận định xu hướng tăng trưởng xuất khẩu trên địa bàn; tổng hợp, đánh giá các mặt hàng xuất nhập khẩu chủ lực, đánh giá và nhận định biến động tăng giảm tỷ trọng các mặt hàng xuất khẩu chủ lực trên địa bàn, của địa phương và của KCN định kỳ 6 tháng và hàng năm.

c) Sở Công Thương chủ trì xây dựng Kế hoạch, Chương trình hội nhập quốc tế; xây dựng và thực hiện các chính sách, Kế hoạch, Chương trình, Đề án phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá; xúc tiến thương mại; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá; xây dựng quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách phát triển công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực, mũi nhọn, ưu tiên; xây dựng chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp (chương trình Khuyến công) trên địa bàn Thành phố và chủ trì tổ chức thực hiện; chủ trì phối hợp Ban Quản lý thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nội địa nhằm đảm bảo ổn định thị trường hàng hóa, hoạt động hội trợ, khuyến mại, quảng bá thương hiệu trong đó có các hàng hóa sản xuất trong KCN; thực hiện chính sách người Việt ưu tiên dùng hàng Việt, bán hàng hỗ trợ công nhân KCN; chủ trì xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý sử dụng, bảo

quản, vận chuyển hóa chất, các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn cho các doanh nghiệp KCN theo quy định của pháp luật. Thông báo các trường hợp vi phạm trong KCN cho Ban Quản lý để nhắc nhở, đôn đốc doanh nghiệp thực hiện.

d) Ban Quản lý có trách nhiệm: Xây dựng Kế hoạch, Chương trình hội nhập quốc tế; xây dựng và thực hiện các chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá; xúc tiến thương mại; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá; xây dựng quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách phát triển công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực, mũi nhọn, ưu tiên đối với các DN KCN hàng năm và 5 năm gửi Sở Công Thương tổng hợp; phối hợp Sở Công Thương thực hiện các nội dung liên quan của Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Thành phố phê duyệt.

Ban Quản lý chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện có KCN trong việc đánh giá sự phù hợp lập cơ sở bán lẻ cho các doanh nghiệp FDI trong các KCN.

Ban Quản lý thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm về đánh giá hoạt động liên quan đến Hội nhập quốc tế, Xuất nhập khẩu; hoạt động của Văn phòng đại diện trong KCN gửi Sở Công Thương tổng hợp báo cáo Thành phố.

6. Về lĩnh vực y tế.

a) Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo, điều phối:

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP) Hà Nội chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Ban Quản lý và các đơn vị liên quan thuộc sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện có KCN: Thẩm định cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (ATTP) hoặc ký cam kết đảm bảo ATTP với các đơn vị có bếp ăn tập thể trong các KCN theo quy định hiện hành; chuẩn bị và tổ chức thực hiện đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch ATTP hàng năm và báo cáo các cấp có thẩm quyền.

Thanh tra Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Ban Quản lý tổ chức triển khai công tác thanh tra theo kế hoạch, thanh tra đột xuất về ATTP và công tác bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp và xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý.

Trung tâm Bảo vệ sức khỏe lao động & môi trường chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Ban Quản lý: Kiểm tra việc thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động của các đơn vị trong khu công nghiệp; công tác khám sức khỏe định kỳ; khám sức khỏe tuyển dụng lao động; điều kiện đảm bảo sơ cấp cứu: thành lập đội sơ cấp cứu, phương tiện cấp cứu tại chỗ (theo Quyết định số 3717/QĐ- UBND ngày 22/7/2009 của UBNDTP); tổ chức khám phát hiện

bệnh nghề nghiệp (theo Thông tư 12/2006/TT-BYT); tổ chức đo kiểm tra môi trường lao động tại các đơn vị (thực hiện theo quy định tại thông tư 19/2011/TT-BYT ngày 06/11/2011).

Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã: Hàng năm tổ chức điều tra cơ bản điều kiện ATTP các doanh nghiệp có bếp ăn tập thể và điều tra xử lý khi có ngộ độc thực phẩm.

b) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

Chỉ đạo các phòng chức năng liên quan của Ban Quản lý phối hợp với các đơn vị chức năng của Sở Y tế thường xuyên rà soát, kịp thời quản lý các doanh nghiệp có bếp ăn tập thể trong các khu công nghiệp. Yêu cầu đơn vị chỉ cho bếp ăn tập thể hoạt động khi có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện/bản cam kết.

Quản triệt, đôn đốc các doanh nghiệp trong KCN nghiêm chỉnh chấp hành các quy định đảm bảo an toàn thực phẩm, sức khỏe lao động và môi trường, kịp thời khắc phục tồn tại sau thanh tra, kiểm tra.

7. Về lĩnh vực lao động.

Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Ban Quản lý tham mưu giúp UBND thành phố Hà Nội ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về sử dụng lao động trong KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội; phối hợp Ban Quản lý và UBND cấp huyện kịp thời hỗ trợ, xử lý đình công, tranh chấp lao động, đồng thời chủ trì báo cáo UBND Thành phố.

8. Về lĩnh vực thuế

Cục Thuế thành phố Hà Nội phối hợp Ban Quản lý tổ chức thực hiện hướng dẫn các doanh nghiệp trong KCN thực hiện các quy định về thuế, phí, lệ phí; tổ chức tập huấn nghiệp vụ và giới thiệu các chính sách mới về thuế cho các doanh nghiệp biết, thực hiện; giải quyết các vướng mắc phát sinh; kiểm tra, đôn đốc, xử lý và kiến nghị xử lý các vi phạm về thuế theo quy định.

Cục Thuế thành phố Hà Nội có trách nhiệm báo cáo UBND Thành phố về tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác đối với các doanh nghiệp trong các KCN theo quy định, đồng thời gửi Ban Quản lý để cập nhật theo dõi và cùng đôn đốc thực hiện.

9. Đối với các lĩnh vực liên quan đến các Sở, ngành khác.

Các Sở, ngành và Ban Quản lý thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao và theo các quy định pháp luật hiện hành.

Khi có những nội dung liên quan cần phối hợp, đơn vị chủ trì có yêu cầu phối hợp. Ban Quản lý cũng như các Sở, ngành phải có trách nhiệm kịp thời phối hợp có ý kiến tham gia giải quyết đảm bảo thời gian theo quy định.

Điều 7. Nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý và UBND cấp huyện.

1. Về quản lý lao động, việc làm: Về việc giải quyết ngừng việc tập thể, đình công, các vụ tranh chấp lao động, UBND cấp huyện và Ban Quản lý cùng với chính quyền cấp xã, phường nhanh chóng nắm bắt mọi thông tin, kịp thời thông báo, đồng thời cử cán bộ chuyên môn, lực lượng công an xuống địa bàn để phối hợp, hỗ trợ giúp doanh nghiệp giải quyết vụ việc theo quy định của UBND Thành phố (quy định về tổ công tác giải quyết ngừng việc tập thể không đúng quy định) và pháp luật hiện hành, nhanh chóng ổn định tình hình an ninh trật tự, sản xuất kinh doanh trong KCN.

2. Về quản lý hoạt động xây dựng:

a) UBND cấp huyện chỉ đạo, điều hành Đội thanh tra xây dựng cấp huyện (Đội Thanh tra xây dựng cấp huyện là đầu mối phối hợp) có trách nhiệm chính trong việc thường xuyên kiểm tra, giám sát, nắm bắt về mọi hoạt động xây dựng trong KCN; khi phát hiện hành vi vi phạm về hoạt động xây dựng trong KCN có thể kiểm tra độc lập hoặc phối hợp Ban Quản lý tiến hành kiểm tra lập biên bản, hồ sơ và ban hành các Văn bản giải quyết theo thẩm quyền và quy định pháp luật và có trách nhiệm gửi thông tin đến Ban Quản lý để phối hợp đôn đốc thực hiện.

b) Ban Quản lý có trách nhiệm sao gửi toàn bộ Giấy phép xây dựng đã cấp cho các DN KCN và tham gia phối hợp thực hiện công tác quản lý hoạt động xây dựng, phối hợp đôn đốc DN KCN thực hiện các quyết định xử lý vi phạm về hoạt động xây dựng của Đội Thanh tra xây dựng và UBND cấp huyện.

3. Về quản lý tài nguyên, môi trường: UBND cấp huyện và Ban Quản lý có trách nhiệm: Chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình sử dụng đất trong đó có việc sử dụng đất sai quy hoạch và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, sự cố môi trường; tiếp nhận thông tin phản ánh từ mọi tổ chức, cá nhân về hoạt động sử dụng tài nguyên (đất, nước) và ô nhiễm môi trường (nước thải, khí thải, chất thải rắn) của các KCN. Nếu phát hiện sai phạm hoặc có thông tin về sai phạm, các bên có quyền độc lập hoặc phối hợp tiến hành kiểm tra và thiết lập biên bản kiểm tra theo qui định của pháp luật. Kết luận kiểm tra được gửi cho nhau và gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tiếp tục phối hợp giải quyết theo các quy định pháp luật về đất đai và bảo vệ môi trường.

4. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội: Hai bên có trách nhiệm cùng chính quyền cấp xã nắm bắt tình hình thực tế, tiếp nhận thông tin phản ánh từ

Công ty hạ tầng, các DN KCN, người lao động về tình hình an ninh trật tự trong và ngoài KCN. Khi phát hiện hoặc có thông tin, kịp thời thông báo để trao đổi, xác minh và lập phương án xử lý dứt điểm, nhanh chóng.

UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội trong và ngoài hàng rào KCN.

5. Công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm:

UBND cấp huyện và Ban Quản lý có trách nhiệm: Kiểm tra các hoạt động đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các KCN; giám sát việc thực hiện quy định của ngành Y tế về công tác đảm bảo vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm cho người lao động của các doanh nghiệp;

UBND cấp huyện có trách nhiệm chính, phối hợp Ban Quản lý tham gia hỗ trợ, xử lý các trường hợp xảy ra sự cố về mất an toàn thực phẩm.

6. Phòng chống cháy nổ: UBND cấp huyện và Ban Quản lý có trách nhiệm cùng nắm bắt việc chấp hành quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy của các DN KCN; phối hợp với cơ quan Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội thực hiện các quy định về công tác PC&CC để đôn đốc doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

7. Đảm bảo kết nối hạ tầng ngoài hàng rào KCN:

UBND cấp huyện và Ban Quản lý có trách nhiệm: Nắm bắt tình hình thực tế, tiếp nhận thông tin phản ánh từ Công ty hạ tầng, các doanh nghiệp đầu tư thứ phát về tình hình khớp nối giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc; thông báo kịp thời cho nhau để các bên trao đổi, phối hợp cùng giải quyết.

UBND cấp huyện có trách nhiệm chủ trì giải quyết và báo cáo UBND Thành phố giải quyết các vấn đề ngoài hàng rào KCN.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo.

1. Trách nhiệm phản ánh thông tin:

Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng, sử dụng tài nguyên (đất, nước), bảo vệ môi trường (nước thải, khí thải, chất thải rắn độc hại), đình công, ngừng việc tập thể, an toàn cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm tại các KCN, an ninh trật tự trong và ngoài KCN trên địa bàn Thành phố đều có quyền phản ánh thông tin đến cơ quan quản lý chuyên ngành hoặc UBND cấp huyện và Ban Quản lý để được xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền xử lý, cơ quan chủ trì xử lý thông tin có trách nhiệm báo cáo UBND Thành phố và các Bộ, ngành liên quan để xem xét giải quyết theo quy định.

2. Trách nhiệm báo cáo

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, các cơ quan quản lý chuyên ngành và UBND cấp huyện thực hiện chế độ gửi báo cáo định kỳ, đột xuất và cung cấp thông tin về hoạt động của KCN đối với các đơn vị liên quan theo quy định và gửi Ban Quản lý để tổng hợp.

Các Sở, ngành liên quan có chức năng thực hiện quản lý nhà nước tại các KCN có trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND Thành phố và các Bộ, ngành theo lĩnh vực được phân công.

Ban Quản lý có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất gửi các cơ quan quản lý chuyên ngành theo yêu cầu của UBND Thành phố.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

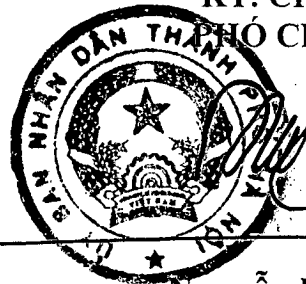
Điều 9. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong việc tổ chức thực hiện Quy chế này sẽ được UBND Thành phố xét khen thưởng theo quy định.
2. Các tập thể, cá nhân vi phạm Quy chế, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ngành và cơ quan liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.
2. Định kỳ 6 tháng, hàng năm các Sở, ngành và các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước tại các KCN có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế này và gửi báo cáo về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các Sở, ngành, đơn vị kịp thời phản ánh Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
HỒ CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Toàn

100-100000

